TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST Ngày 02/01/2025 V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Phan Thị Yến Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Trường

2. Ông Vũ Văn Chương

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Đặng Thị N – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 565/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1995, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Số C L, phường T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ *Bị đơn:* Ông Phan Ngọc T, sinh năm 1987, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Số D T, phường T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc G trình bày:

Ông Phan Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc G tự nguyện chung sống vào năm 2018, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND phường F (nay là

phường T), thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo giấy chứng nhận kết hôn số 16, quyển số 01/2015 ngày 02/02/2015.

Cuộc sống chung hạnh phúc được thời gian đầu đến đầu năm 2014 phát sinh mâu thuẫn do ông T bắt đầu cờ bạc, rượu chè về nhà ngược đãi vợ, mặc dù bà G đã nhiều lần khuyên can nhưng không đạt kết quả, mức độ mâu thuẫn ngày càng gia tăng dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, không còn yêu thương, phụ thuộc lẫn nhau và sống ly thân từ đầu tháng 6/2024 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà G yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: Có 03 con là Phan Ngọc Bảo A, sinh ngày 01/01/2015; Phan Ngọc Thùy L, sinh ngày 24/10/2018 và Phan Ngọc Thùy L1, sinh ngày 11/02/2020. Theo nguyện vọng của cháu Phan Ngọc Bảo A yêu cầu sống với mẹ, bà G yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Ngọc Bảo A và không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con. Bà G nhường quyền nuôi dưỡng 02 cháu Phan Ngọc Thùy L và Phan Ngọc Thùy L1 cho ông T và bà G không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Phan Ngọc T:

Tòa án tống đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng ông T vẫn vắng mặt nên Tòa án không thu thập được ý kiến trình bày của ông T, tuy nhiên ông T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Theo xác nhận của Công an phường T, thành phố V, ông Phan Ngọc T, sinh năm 1987 có thực tế cư trú tại địa chỉ số D T, phường T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu quan điểm:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã được Tòa án triệu tập, tống đạt hợp lệ nhưng nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Theo nội dung đơn khởi kiện có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đang cư trú tại thành phố V nên thuộc

thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án triệu tập hợp lệ các đương sự tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc G tự nguyện chung sống từ năm 2015 được UBND phường F (nay là phường T), thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 16, quyển số 01/2015 ngày 02/02/2015.

Qua thời gian chung sống giữa hai ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông T cờ bạc, rượu chè về nhà không kiềm chế được bản thân có thái độ vũ phu với bà G, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Kết quả xác minh tại địa phương xác định vợ chồng bà G, ông T có xảy ra mâu thuẫn, hiện nay các bên không còn chung sống với nhau. Tòa án tống đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng ông T vẫn vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà G, có ý thức bỏ mặc, không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Điều này cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà G, ông T đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài, không có sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau để cùng xây dựng gia đình hạnh phúc. Vì vậy yêu cầu của bà G xin ly hôn là có cơ sở phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Có 03 con là Phan Ngọc Bảo A, sinh ngày 01/01/2015; Phan Ngọc Thùy L, sinh ngày 24/10/2018 và Phan Ngọc Thùy L1, sinh ngày 11/02/2020. Xét nguyện vọng của cháu Phan Ngọc Bảo A yêu cầu sống với mẹ nên cần giao con cho bà G trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Ngọc Bảo A đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), bà G không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên công nhận.

Bà G tự nguyện nhường quyền nuôi dưỡng 02 cháu Phan Ngọc Thùy L, Phan Ngọc Thùy L1 cho ông T nên ghi nhận, giao 02 cháu Phan Ngọc Thùy L và Phan Ngọc Thùy L1 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và bà G không cấp dưỡng nuôi con.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Do bà G là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông T không phải chịu án phí.

[4]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc G đối với ông Phan Ngọc T về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc G được ly hôn với ông Phan Ngọc T.

2. Về con chung: Có 03 con là Phan Ngọc Bảo A, sinh ngày 01/01/2015; Phan Ngọc Thùy L, sinh ngày 24/10/2018 và Phan Ngọc Thùy L1, sinh ngày 11/02/2020, theo nguyện vọng của con, bà Nguyễn Thị Ngọc G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Ngọc Bảo A đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Phan Ngọc T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Ngọc Thùy L, Phan Ngọc Thùy L1 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Ngọc G về việc không yêu cầu ông Phan Ngọc T cấp dưỡng nuôi cháu Phan Ngọc Bảo A. Bà Nguyễn Thị Ngọc G không cấp dưỡng nuôi 02 cháu Phan Ngọc Thùy L, Phan Ngọc Thùy L1.

Sau khi ly hôn, ông Phan Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc Giàu C quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc G phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ

(ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004457 ngày 16 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Như vậy, bà Nguyễn Thị Ngọc G đã nộp xong án phí. Ông Phan Ngọc T không phải chịu án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

6. Về quyền yêu cầu thi hành: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THA Dân sự TP Vũng Tàu;
- UBND phường Thắng Nhì, TP.Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Yến Oanh